

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo dựa trên năng lực ngành Dược, trình độ cao đẳng, theo phương thức tích lũy tín chỉ đã được sửa đổi, cập nhật, bổ sung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẮC NINH

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe và dịch vụ xã hội;

Căn cứ Biên bản phiên họp các ngày 30/7, 24/9, 01/10, 08/10 năm 2020 của Hội đồng chuyên môn được thành lập theo quyết định số 214/QĐ-CDYT ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-CDYT ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Bắc Ninh về việc chỉnh sửa chương trình chi tiết đào tạo điều dưỡng, dược sỹ trình độ cao đẳng dựa trên năng lực, theo phương thức tích lũy tín chỉ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo - Nghiên cứu khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chương trình đào tạo dựa trên năng lực ngành Dược, trình độ cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ đã được sửa đổi, cập nhật, bổ sung.

Điều 2. Chương trình đào tạo này được thực hiện kể từ ngày ký quyết định ban hành.

Điều 3. Các ông, bà Trưởng các khoa, phòng và giáo viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.QLĐT-NCKH



Đông Duy Trường

UBND TỈNH BẮC NINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CAO ĐẲNG DƯỢC**

*(Kèm theo Quyết định số 240 /QĐ-CDYT ngày 26 tháng 8 năm
2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bắc Ninh)*

BẮC NINH, NĂM 2021

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: Dược

Mã ngành, nghề: 6720201

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THPT/tương đương

Thời gian đào tạo: 3 năm học

1. Mục tiêu đào tạo/Chuẩn đầu ra

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người Dược sỹ trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khoẻ tốt, có kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản về dược để thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên ngành; có khả năng tự học vươn lên góp phần đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức nghề nghiệp

- Trình bày và vận dụng được các kiến thức cơ bản về vi sinh - kí sinh trùng, giải phẫu sinh lý, bệnh học, hóa học (vô cơ, hữu cơ, hóa phân tích), thực vật vào chuyên môn dược.

- Mô tả được vị trí, vai trò, chức năng của lĩnh vực Dược trong hệ thống y tế Việt Nam.

- Trình bày và vận dụng được một số nội dung cơ bản của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hành nghề dược;

- Trình bày được những đặc điểm chính về dược động học, tác dụng, cơ chế tác dụng, chỉ định, tác dụng không mong muốn, chống chỉ định của các thuốc hóa dược, vắc xin, sinh phẩm trong Danh mục thuốc thiết yếu;

- Trình bày được tên Việt Nam, tên khoa học, bộ phận dùng, cách thu hái, chế biến sơ bộ, thành phần hóa học, công dụng, cách dùng của 100 vị thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thiết yếu trong Danh mục thuốc thiết yếu;

- Phân tích được vai trò các thành phần trong công thức thuốc;

- Phân biệt được các dạng bào chế và hướng dẫn sử dụng các các dạng bào chế;

- Mô tả được quy trình sản xuất một số dạng thuốc quy ước (thuốc bột, thuốc cốm, viên nén, viên nang, thuốc mỡ, thuốc kem, thuốc nhỏ mắt, thuốc tiêm);

- Phân tích được quy trình quản lý điều hành tổ sản xuất và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức sản xuất thuốc, thực phẩm chức năng;

- Trình bày quy định lấy mẫu, lưu mẫu kiểm nghiệm; hủy mẫu kiểm nghiệm và các quy định về môi trường kiểm nghiệm;

- Liệt kê được các chỉ tiêu và mô tả được phương pháp thử trong kiểm nghiệm các dạng bào chế quy ước và nguyên liệu làm thuốc.

- Trình bày hệ thống quản lý chất lượng thuốc tại Việt Nam và các quy định đảm bảo chất lượng

- Trình bày và vận dụng được các nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt (bao gồm: GMP, GSP, GPP, GLP) trong thực hành nghề nghiệp

- Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng thuốc, hóa chất, dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và vật tư y tế;

- Trình bày được các quy định về sắp xếp, bảo quản thuốc, hóa chất, dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và vật tư y tế;

- Phát hiện được các tương tác thuốc thường gặp và đưa ra biện pháp hạn chế tương tác bất lợi;

- Phân tích được được chế độ sử dụng thuốc phù hợp cho từng đối tượng cụ thể: trẻ em, người trưởng thành, người cao tuổi, phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú ... và các ca lâm sàng từ đó có tư vấn hợp lý.

- Trình bày và vận dụng được các khái niệm, các quy luật và nguyên tắc cơ bản của quản lý kinh tế dược và quản trị kinh doanh dược, Marketing dược trong hành nghề;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xa hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Kỹ năng nghề nghiệp

- Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, bệnh nhân và cộng đồng;

- Tìm kiếm, thu thập, xử lý thông tin, viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán với ngôn ngữ, cách thức và thời lượng phù hợp;

- Nhận biết và hướng dẫn sử dụng được các thuốc hóa dược, vắc xin, sinh phẩm và 100 vị thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thiết yếu trong Danh mục thuốc thiết yếu an toàn, hiệu quả, hợp lý;

- Sản xuất, pha chế được một số dạng thuốc, thực phẩm chức năng theo nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP;

- Phân công công việc, giám sát công việc thực hiện của từng thành viên trong tổ sản xuất, kho thuốc, quầy thuốc;

- Sử dụng được các dụng cụ, thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm phục vụ cho công tác kiểm nghiệm thuốc, hóa chất, nguyên liệu thuốc, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm;

- Lấy mẫu thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng kiểm nghiệm theo đúng quy định

- Pha chế được một số dung dịch chuẩn, dung dịch gốc, thuốc thử đúng quy định;

- Kiểm nghiệm được một số dạng thuốc, dược liệu cơ bản theo tiêu chuẩn Dược Điển;

- Kiểm soát điều kiện môi trường thử nghiệm theo đúng quy định;

- Hủy mẫu thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng theo đúng quy định;

- Thực hiện được các công việc bảo dưỡng thường xuyên, bảo dưỡng định kỳ thiết bị cơ bản trong sản xuất, kiểm nghiệm, bảo quản;

- Giám sát được quá trình sản xuất theo đúng quy định;
- Chẩn đoán được những bệnh thông thường dựa vào quá trình khai thác thông tin liên quan đến sức khỏe của bệnh nhân;
- Xác định được các tình huống cần có sự tư vấn của dược sỹ hoặc bác sỹ;
- Tư vấn, lựa chọn, lấy hàng, ra lẻ, tính tiền, nhận tiền và hướng dẫn sử dụng được các thuốc cơ bản đảm bảo an toàn-hiệu quả-hợp lý;
- Sắp xếp, trưng bày, bảo quản thuốc, hóa chất, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dược liệu, vật tư y tế theo đúng quy định;
- Lập được chiến lược kinh doanh cho quầy thuốc;
- Mua, nhập và kiểm soát chất lượng thuốc, hóa chất, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dược liệu, vật tư y tế theo đúng quy trình;
- Giao, gửi thuốc, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và dụng cụ y tế theo đúng quy định;
- Xử lý được thuốc, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và dụng cụ y tế trả về hoặc thu hồi;
- Kiểm tra, kiểm soát thuốc, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và dụng cụ y tế về số lượng, chất lượng và hạn sử dụng;
- Lập được kế hoạch cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc, hóa chất, nguyên liệu, vật tư y tế tiêu hao;
- Thu thập và báo cáo các phản ứng có hại của thuốc (ADR);
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Tuân thủ các nguyên tắc, qui trình thao tác chuẩn (SOP), GPs và ISO trong lĩnh vực dược phẩm;
- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị;
- Tuân thủ các nguyên tắc sử dụng các trang thiết bị trong ngành dược;
- Chịu trách nhiệm quá trình kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm;
- Chịu trách nhiệm về chất lượng thuốc trong quá trình sản xuất, bảo quản, tồn trữ, vận chuyển, cấp phát, bán thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu - hóa chất;
- Chịu trách nhiệm trong việc lựa chọn, mua sắm, cấp phát, hướng dẫn sử dụng thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm an toàn, hợp lý, hiệu quả;
- Có khả năng làm việc độc lập hoặc tổ chức làm việc theo nhóm;
- Có khả năng giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh;
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, hành nghề theo qui định của pháp luật, trung thực, khách quan; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- Hướng dẫn giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm;
- Đảm bảo chất lượng;
- Bán lẻ thuốc;
- Thực hiện công tác kho dược và vật tư y tế;
- Thủ kho dược và vật tư y tế;
- Kinh doanh dược phẩm;
- Sản xuất thuốc;
- Thực hiện công tác dược tại cơ sở y tế.

1.4. Chuẩn đầu ra

CĐR1. Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

CĐR 2. Áp dụng sự hiểu biết về khoa học cơ bản, y dược học cơ sở và chuyên ngành để xác định tình trạng sức khỏe và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của các cá nhân, gia đình và cộng đồng.

CĐR 3. Tham gia thực hiện được một số quy trình sản xuất, kiểm tra chất lượng, tồn trữ, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

CĐR 4. Thực hiện được các văn bản pháp quy về dược trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

CĐR 5. Tham gia thực hiện được một số công tác dược trong cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia.

CĐR 6. Hợp tác với các thành viên trong nhóm, sử dụng được các kỹ năng giao tiếp, các phương tiện truyền thông phù hợp để thiết lập mối quan hệ, giao tiếp có hiệu quả, cung cấp các thông tin về sức khỏe; giáo dục sức khỏe cho người bệnh, gia đình và cộng đồng.

CĐR 7. Tham gia nghiên cứu khoa học, thực hành dựa vào bằng chứng, áp dụng cải tiến chất lượng trong chăm sóc người bệnh.

CĐR 8. Thể hiện/Chứng minh được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin nhằm duy trì và phát triển chuyên môn cho bản thân và đồng nghiệp trên cơ sở có tư duy phản biện/phê phán.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học: 30 môn học bắt buộc; 2/4 môn học tự chọn (có 4 môn học tự chọn, Sinh viên chọn 2 trong 4 môn)

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 95 Tín chỉ (2.504 giờ)

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 435 giờ

- Khối lượng các môn học chuyên môn: 2.069 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 839 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1593 giờ; Kiểm tra, thi: 72 giờ

3. Nội dung chương trình

Mã môn học	Tên Môn học	Số tín chỉ	Thời gian (giờ)			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/Bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	19	435	157	255	23
MH01	Giáo dục chính trị	4	75	41	29	5
MH02	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH03	Tin học	3	75	15	58	2
MH04	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH05	Tiếng anh cơ bản	5	120	42	72	6
MH06	GDQP-AN	3	75	36	35	4
II	Các môn học chuyên môn					
II.1	Môn học cơ sở	24	493	257	222	14
MH07	Tiếng anh chuyên ngành	2	30	29		1
MH08	Hoá hữu cơ	3	64	31	31	2
MH09	Viết và đọc tên thuốc	2	48	15	32	1
MH10	Thực vật dược	4	92	30	60	2
MH11	Hóa phân tích I	3	64	31	31	2
MH12	Hóa sinh	2	32	31		1
MH13	Hóa phân tích II	3	77	15	60	2
MH14	Y học 1	2	40	31	8	1
MH15	Y học 2	3	46	44		2
II.2	Môn học chuyên môn	48	1480	395	1052	33
MH16	Dược liệu 1	3	64	30	32	2
MH17	Dược liệu 2	2	48	15	32	1
MH18	Hóa dược - Dược lý I	4	80	46	32	2
MH19	Hóa dược - Dược lý II	4	92	30	60	2
MH20	Quản lý tồn trữ và phân phối thuốc	2	52	19	32	1
MH21	Hóa dược - Dược lý III	4	96	34	60	2
MH22	Bào chế 1	3	64	30	32	2
MH23	Bào chế 2	3	64	30	32	2
MH24	Kiểm nghiệm	3	80	30	48	2
MH25	Dược lâm sàng	4	192	31	156	5

MH26	Quản lý dược	2	40	39		1
MH27	Kinh tế dược	2	32	31		1
MH28	Kỹ năng giao tiếp	2	48	15	32	1
MH29	Marketing dược	2	48	15	32	1
MH30	Thực tế ngành	8	480		472	8
II.3	Các môn học tự chọn	4	96	30	64	2
MH31	Thống kê y học - Nghiên cứu khoa học	2	48	15	32	1
MH32	Khởi tạo doanh nghiệp	2	48	15	32	1
MH33	Thực phẩm chức năng	2	48	15	32	1
MH34	Dược cổ truyền	2	48	15	32	1
Tổng cộng		95	2504	839	1593	72

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc: Thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Môn học Giáo dục Chính trị theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BLĐT BXH ngày 06 tháng 12 năm 2018.

Môn học Pháp luật theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BLĐT BXH ngày 26 tháng 9 năm 2018.

Môn học Giáo dục thể chất theo quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BLĐT BXH ngày 26 tháng 9 năm 2018.

Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định tại Thông tư số 10/2018/TT-BLĐT BXH ngày 26 tháng 9 năm 2018.

Môn học Tin học theo quy định tại Thông tư số 11/2018/TT-BLĐT BXH ngày 26 tháng 9 năm 2018.

Môn học Tiếng anh theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BLĐT BXH ngày 17 tháng 01 năm 2019.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

Căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của Nhà trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã được xác định trong chương trình đào tạo và công bố theo từng ngành, Nhà trường sẽ xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đúng theo quy định.

4.3. Phương pháp đào tạo

Yêu cầu đặt ra về phương pháp đào tạo là:

- Sinh viên là trung tâm của quá trình dạy học; Coi trọng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

- Giảng viên có vai trò quan trọng trong việc định hướng, hướng dẫn, giám sát hỗ trợ, lượng giá thường xuyên trong suốt quá trình học tập của sinh viên, tạo điều kiện để sinh viên phát triển trong học tập - đặc biệt là thực hành nghề nghiệp.

- Tăng cường phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực, đổi mới chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy học.

- Đảm bảo tài liệu dạy học và tài liệu tham khảo, điều kiện truy cập thông tin qua mạng internet, điều kiện đáp ứng tự học của sinh viên...

- Tăng cường và khuyến khích áp dụng phương pháp dạy-học dựa vào bằng chứng, dựa trên vấn đề, dạy-học theo năng lực, ...

4.4. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, thi kết thúc môn học

Thực hiện theo hướng dẫn trong chương trình môn học và theo Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

4.5. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp

- Người học phải học hết chương trình đào tạo ngành Dược và có đủ điều kiện quy định tại Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành theo quy định của Nhà trường.

4.6. Các chú ý khác: Không